

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11 /2019/HS-PT**

Ngày: 30/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Ông **Lê Thành Trung**.

Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc Ánh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 30/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 205/2018/TLPT-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Phan Văn A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HS-ST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn A - Sinh năm 1989 tại huyện B, Khánh Hòa. Nơi cư trú: Tổ dân phố số 11, thị trấn C, huyện B, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; con ông Phan Văn A1 và bà Đinh Thị Xuân A2; chung sống như vợ chồng với chị Trần Thị Cẩm A3, có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 72/2012/HS-PT ngày 19/6/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 12 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/11/2012; đã đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 10/7/2018, chưa đóng án phí hình sự phúc thẩm; Tiền sự: Quyết định số 09/QĐ-TA ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện B đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa, thời hạn 24 tháng; Nhân thân: Ngày 09/8/2006, bị đưa vào trường giáo dưỡng số 3 - Bộ Công an tại Đà Nẵng, thời hạn 24 tháng về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*” theo Quyết định số 404/QĐ-UB-NC ngày 21/7/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, chấp hành xong ngày 09/8/2008; Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2009/HSST ngày 05/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/10/2011 và đã đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 30/9/2009; Bản án hình sự phúc thẩm số

224/2014/HSPT ngày 27/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/5/2016 và đã đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 14/01/2015. Hiện bị cáo đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/8/2018, Công an huyện B phối hợp với Công an thị trấn C tiến hành tuần tra trên địa bàn thị trấn C. Khi đến quán cà phê “Hạt” thuộc tổ dân phố số 09, thị trấn C thì phát hiện Phan Văn A và Nguyễn Quốc D đang ngồi uống cà phê bên trong quán, do A là đối tượng có Quyết định truy tìm của Công an huyện B để đưa đi cai nghiện bắt buộc nên tổ tuần tra đã tiến hành bắt giữ. Qua kiểm tra, tổ tuần tra phát hiện A đang cất giữ trong người **09 (chín)** đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột dạng nén màu trắng nên tiến hành thu giữ (ký hiệu A).

Tại Bản kết luận giám định số 391/GĐTP/2018 ngày 15/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Chất bột mẫu giám định ký hiệu A gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1086 gam là loại Heroine.

Về số ma túy trên Phan Văn A khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 07 giờ ngày 08/8/2018, A một mình đón xe ô tô khách từ C vào E, sau đó đi đến khu vực “Lầu 7” mua từ một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) **13 (mười ba)** tép Heroine với số tiền 1.000.000đ, A đã sử dụng 04 tép, còn lại 09 tép thì cất giữ trong người để dành sử dụng cá nhân và đón xe về lại C, sau đó thì bị tổ tuần tra phát hiện và thu giữ.

Tại Bản án số 40/2018/HS-ST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Khánh Hòa áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn A **05 (năm)** năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 12/11/2018, bị cáo A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm đối với bị cáo vì việc bị cáo chưa nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo Bản án số 72/2012/HSPT ngày 19/6/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa không phải là lỗi của bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hành phạt để bị cáo an tâm cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Khánh Hòa đã xử phạt bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo:

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất ổn và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo đang có một tiền án và nhiều lần bị xét xử về các tội danh khác nhau nhưng bị cáo vẫn không tu dưỡng bản thân. Trong vụ án này, hành vi của bị cáo Phan Văn A thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cần phải xử phạt nghiêm. Xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, quá trình tranh tụng tại cấp phúc thẩm không phát sinh tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn A và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố:

Bị cáo Phan Văn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phan Văn Phong.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Phan Văn A 05 (năm) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam thi hành án.

3. Bị cáo Phan Văn A phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long